TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2021

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2022

DANH SÁCH PHÒNG THI VÒNG 1

Môn thi: Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy bằng phần mềm AZOTA (D3.6)

Thời gian thi: 30 phút

STT	SBD	Họ và tên		Năm sinh	Vị trí máy	Ký tên	Ghi chú
1	TD01	Nguyễn Thị Thúy	An	16/10/1997			
2	TD02	Lê Thị Phương	Anh	01/3/1999			
3	TD03	Phạm Thị Vân	Anh	15/9/1998			
4	TD04	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	03/7/1996			
5	TD05	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	02/7/1994			
6	TD06	Tạ Thị	Ánh	03/01/1991			
7	TD07	HoàngThị	Chuyên	14/02/1997			
8	TD08	Nguyễn Tuấn	Dũng	08/8/1995			
9	TD09	Nguyễn Thị	Giang	18/6/1998			
10	TD10	Hoàng Thị Hương	Giang	24/5/1996			
11	TD11	Nguyễn Thị	Hà	20/01/1999			
12	TD12	Nguyễn Thị	Hằng	06/10/1989			
13	TD13	Nguyễn Thị	Hằng	06/9/1990			
14	TD14	Lê Thị	Hạnh	31/5/1995			
15	TD15	Nguyễn Thị Thu	Hiền	22/10/1999			
16	TD16	Lê Thị Diễm	Hương	27/7/1994			
17	TD17	Đỗ Quỳnh	Hương	29/01/1999			
18	TD18	Nguyễn Thị Mai	Hương	13/6/1999			
19	TD19	Nguyễn Thị Thanh	Hường	21/11/1997			
20	TD20	Nông Thị Thu	Huyền	11/01/1995			
21	TD21	Nguyễn Thảo	Linh	31/8/1998			
22	TD22	Mai Thúy	Ngà	24/01/1994			
23	TD23	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	03/12/1999			
24	TD24	Nguyễn Huyền	Thanh	16/6/1999			
25	TD25	Nguyễn Thị	Thanh	03/01/1995			
26	TD26	Nguyễn Thị	Thơm	25/01/1994			

STT	SBD	Họ và tên		Năm sinh	Vị trí máy	Ký tên	Ghi chú
27	TD27	Lê Thị	Thu	18/7/1995			
28	TD28	Phạm Thị	Tình	22/02/1985			
29	TD29	Hoàng Thị Thùy	Trang	25/5/1996			
30	TD30	Hoàng Huyền	Trang	26/9/1994			
31	TD31	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	03/11/1999			
32	TD32	Nguyễn Minh	Tú	30/10/1998			

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

CÁN BỘ COI THI
(Ký và ghi rõ họ tên)